

Số: 19/2024/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Lộc, ngày 23 tháng 5 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 30/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Trần Hồng T – sinh năm 2002

Nơi ĐKKHKT: Khu phố C, thị trấn V, huyện V, tỉnh T.

Nơi ở hiện nay: Thôn 3, xã H, huyện V, tỉnh T.

- *Bị đơn*: Anh Lê Đức A - sinh năm 2001

Nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: Khu phố C, thị trấn V, huyện V, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55 và 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 5, khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Hồng T và anh Lê Đức A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về hôn nhân**: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Hồng T và anh Lê Đức A.

* **Về con chung**: Chị Trần Hồng T và anh Lê Đức A thống nhất: Vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* **Về tài sản, công nợ chung**: Chị Trần Hồng T và anh Lê Đức A thống nhất vợ

chồng không có tài sản chung, không có công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* **Về án phí:** Chị Trần Hồng T và anh Lê Đức A thống nhất, thỏa thuận: chị Trần Hồng T chịu toàn bộ tiền án phí HNGĐ sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng hiện tại chị T đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, theo biên lai thu tiền số 0006096, ngày 09 tháng 5 năm 2024. Vì vậy, chị T được nhận lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Anh Lê Đức A không phải nộp tiền án phí HNGĐ sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND huyện Vĩnh Lộc;
- Chi cục THA DS huyện Vĩnh Lộc;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND thị trấn V;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hương Giang